

Thứ năm, ngày 9 tháng 4 năm 2015

## Vietnam Daily Monitor

Đà tăng có thể giữ vững trong phiên cuối tuần

### Điểm nhấn

Thị trường tăng điểm tích cực nhờ nhóm cổ phiếu bất động sản và xây dựng. Tổng giá trị giao dịch tăng mạnh so với phiên hôm qua. Khối ngoại dù giảm lượng bán ròng trên cả 2 sàn xuống 27 tỷ đồng, nhưng vẫn là phiên bán ròng thứ 3 liên tiếp.

### Nhận định thị trường

Chúng tôi cho rằng thị trường có nhiều cơ sở để duy trì đà hồi phục trong phiên ngày mai nhờ sự ổn định hơn của khối ngoại. Dù vậy, như trong báo cáo ngày hôm qua, chúng tôi vẫn giữ quan điểm thận trọng về xu hướng thị trường bởi khối ngoại vẫn chưa mua ròng trở lại. Tín hiệu kỹ thuật tích cực trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng VN-Index tăng đến mức kháng cự 557 và điều chỉnh tại đây.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư mạo hiểm nâng tỷ trọng cổ phiếu nhưng không quá 20-30%, tuy nhiên không mua đuổi giá cao. Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài thị trường thời điểm này.

### Cập nhật doanh nghiệp

NTP - Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên tiền phong (HNX)

### Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn: Mua VCB, DXG và ITA

#### BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

[longtt@bsc.com.vn](mailto:longtt@bsc.com.vn)

Nhóm vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

[khoabn@bsc.com.vn](mailto:khoabn@bsc.com.vn)

Nguyễn Hoàng Việt

[viethn@bsc.com.vn](mailto:viethn@bsc.com.vn)

Vũ Thanh Phong

[phongvt@bsc.com.vn](mailto:phongvt@bsc.com.vn)

Đỗ Nam Tùng

[tungdn@bsc.com.vn](mailto:tungdn@bsc.com.vn)

Nguyễn Quốc Trường

[truongng@bsc.com.vn](mailto:truongng@bsc.com.vn)

**VN-INDEX** **550.52**  
Giá trị: 1268.73 tỷ **2.8 (0.51%)**  
Khối ngoại (ròng): -41.9 tỷ

**HNX-INDEX** **82.37**  
Giá trị: 469.79 tỷ **0.41 (0.5%)**  
Khối ngoại (ròng): 14.64 tỷ

**UPCOM-INDEX** **63.94**  
Giá trị: 29.5 tỷ **0.15 (0.24%)**  
Khối ngoại (ròng): 1.02 tỷ

#### Thông số vĩ mô

|                    | Giá trị | % thay đổi |
|--------------------|---------|------------|
| Giá dầu            | 51.6    | 2.2%       |
| Giá vàng           | 1,196   | -0.5%      |
| Tỷ giá USD/VND     | 21,605  | 0.0%       |
| Tỷ giá EUR/VND     | 23,190  | -0.5%      |
| Tỷ giá JPY/VND     | 17,978  | 0.3%       |
| LS liên NH 1 tháng | 4.2%    | -          |
| LS TPCP 5 năm      | 5.5%    | -          |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

#### Mục lục

|                       |   |
|-----------------------|---|
| Nhận định thị trường  | 2 |
| Phân tích kỹ thuật    | 3 |
| Danh mục khuyến nghị  | 4 |
| Cập nhật doanh nghiệp | 5 |
| Thống kê thị trường   | 6 |

Báo cáo này chỉ được xem như là nguồn thông tin tham khảo. Đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Nguyễn Quốc Trường

Chuyên viên phân tích thị trường

truongnq@bsc.com.vn

## Điểm nhấn thị trường

Thị trường tăng điểm nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu bất động sản và xây dựng trong ngày hôm nay. Nhiều cổ phiếu tăng điểm tốt đi kèm khối lượng như NLG (+4.3%), KDH (+4.9%), VNE (+5%) và CII (+1.5%).

Khối ngoại vẫn bán ròng 27 tỷ đồng trên cả hai sàn, con số này của ngày hôm qua là 70 tỷ đồng.

Tổng giá trị giao dịch của hai sàn là 2453 tỷ đồng, tăng 40% so với phiên hôm qua.

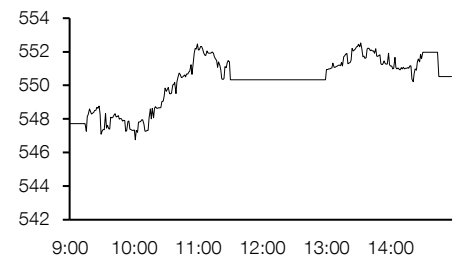
## Nhận định

Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tiếp tục đà phục hồi trong phiên ngày mai dựa trên các lý do sau: (1) tâm lý nhà đầu tư tiếp tục ổn định, lực cầu tiếp tục chủ động mua ở giá xanh; (2) áp lực bán từ khối ngoại đã giảm khi trạng thái của quỹ VNM ETF đã chuyển từ discount sang premium. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý là khối ngoại vẫn bán ròng 27 tỷ đồng trong ngày hôm nay. Như đã đề cập trong báo cáo ngày hôm qua, chúng tôi chưa nhận thấy xu hướng quay lại mua ròng của khối ngoại, và hiện tại điều đó vẫn đúng. Do đó, rủi ro trước mắt vẫn đến từ áp lực bán của nhà đầu tư nước ngoài, và đây là lý do khiến chúng tôi vẫn giữ quan điểm thận trọng về xu hướng tăng điểm của thị trường.

*Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ưa mạo hiểm tiếp tục mua cổ phiếu trong phiên hôm nay, tỷ trọng cổ phiếu không quá 20 – 30%, lưu ý không mua đuổi giá cao. Nhà đầu tư thận trọng tiếp tục được khuyến nghị nên đứng ngoài thị trường.*

Hình 1

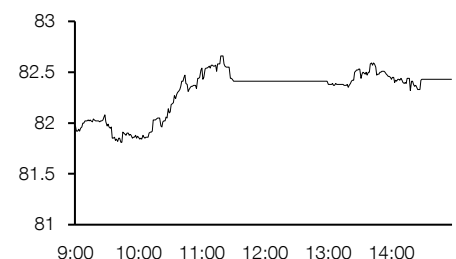
### VN-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2

### HNX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

### Top thanh khoản

| Cổ phiếu | Khối lượng | Giá  | % Thay đổi |
|----------|------------|------|------------|
| DLG      | 5.87       | 9.6  | 2.13       |
| FLC      | 5.45       | 10.5 | 0          |
| CII      | 5.14       | 20.3 | 1.5        |
| CTG      | 3.89       | 17.8 | 2.89       |
| HQC      | 3.78       | 6.6  | 1.54       |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 2

### Top giao dịch khối ngoại

| Top NN mua | Top NN bán | Giá trị |
|------------|------------|---------|
| HHS        | VIC        | 42.9    |
| BID        | GAS        | 15.7    |
| DQC        | PNJ        | 9.2     |
| PVD        | TTF        | 5.8     |
| PVS        | LAS        | 0.5     |

Nguồn: BSC Research

Nguyễn Quốc Trường

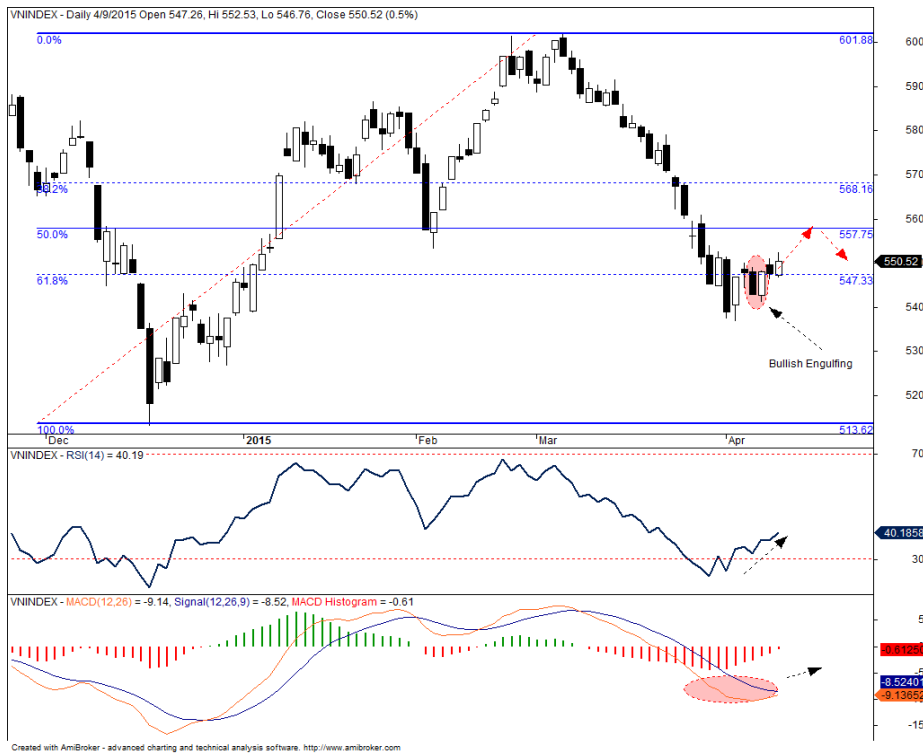
Chuyên viên phân tích thị trường

truongnq@bsc.com.vn

## Phân tích kỹ thuật

Sau khi hình thành mô hình đảo chiều Bullish Engulfing, thị trường đang có những tín hiệu tích cực về xu hướng khi đường MACD đang tăng trở lại và thu hẹp khoảng cách với đường tín hiệu. Thị trường đang tích lũy quanh vùng 549 – 550, tương ứng Fibonacci Retracement 61.8% kể từ 513 lên 601 điểm.

*Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ tăng đến mức kháng cự 557 điểm (tương ứng mốc 50% của dải Fibo trên) và sẽ điều chỉnh nhẹ tại đây.*



## Danh mục khuyến nghị

### Danh mục ngắn hạn

| STT        | Mã  | Ngày mua | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất | Tỷ trọng khuyến nghị | Dùng lỗ | Mục tiêu |
|------------|-----|----------|---------|--------------|-----------|----------------------|---------|----------|
| 1          | VCB | 9/4/2015 | 35.8    | 35.8         | 0.0%      | 10%                  | 31.9    | 39.3     |
| 2          | DXG | 9/4/2015 | 17.4    | 17.4         | 0.0%      | 10%                  | 16.8    | 18.4     |
| 3          | ITA | 9/4/2015 | 6.8     | 6.8          | 0.0%      | 10%                  | 6.3     | 7.5      |
| Trung bình |     |          |         |              | 0.0%      |                      |         |          |

Nguồn: BSC Research

Danh mục ngắn hạn: Mua VCB, DXG và ITA

### Danh mục CANSLIM

| STT        | Mã  | Ngày mua  | Giá mua | Giá hiện tại | Hiệu suất 1 tuần | Hiệu suất từ khi mua | Dùng lỗ | Mục tiêu |
|------------|-----|-----------|---------|--------------|------------------|----------------------|---------|----------|
| 1          | PVT | 24/3/2015 | 13.2    | 12.7         | -9.3%            | -3.8%                | 12.5    | 16.1     |
| 2          | SD6 | 24/3/2015 | 14.7    | 15.8         | 5.3%             | 7.5%                 | 13.6    | 17.5     |
| 3          | SSI | 24/3/2015 | 21.3    | 20.2         | -9.0%            | -5.2%                | 20.1    | 25.9     |
| 4          | SHI | 3/9/2015  | 7.5     | 9            | 7.1%             | 20.0%                | 7.0     | 9.0      |
| 5          | VIC | 7/7/2014  | 47.7    | 46.1         | -5.1%            | -3.4%                | 43.9    | 57.3     |
| 6          | FPT | 12/1/2015 | 48.3    | 48.9         | -1.8%            | 1.2%                 | 44.4    | 58.0     |
| 7          | DHC | 14/1/2014 | 21.5    | 20.9         | -3.2%            | -2.8%                | 19.8    | 25.8     |
| 8          | TCM | 22/8/2014 | 31.8    | 31.9         | -5.9%            | 0.3%                 | 29.3    | 38.2     |
| 9          | HVG | 14/1/2014 | 21.2    | 20.7         | -3.7%            | -2.4%                | 19.5    | 25.4     |
| 10         | ASM | 27/1/2015 | 9.2     | 8.7          | -10.3%           | -5.4%                | 8.5     | 11.0     |
| 11         | DBC | 14/1/2014 | 28.8    | 29.2         | -1.7%            | 1.4%                 | 26.5    | 34.6     |
| 12         | FMC | 27/1/2015 | 24.8    | 26.1         | 0.4%             | 5.2%                 | 22.8    | 29.8     |
| 13         | DCL | 27/1/2015 | 49.7    | 46.4         | -1.3%            | -6.6%                | 45.7    | 59.6     |
| 14         | PDR | 3/9/2015  | 18.5    | 17.5         | -0.6%            | -5.4%                | 17.2    | 22.2     |
| Trung bình |     |           |         |              | -2.8%            | 0.0%                 |         |          |

Nguồn: BSC Research

Trần Thị Hồng Tươi

Chuyên viên phân tích ngành, doanh nghiệp

tuoith@bsc.com.vn

## Cập nhật doanh nghiệp

### NTP - Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên tiền phong (HNX)

Ngày 08/04/2015 chúng tôi đã tham dự Đại hội cổ đông của NTP và có những ghi nhận như sau:

**Kết quả kinh doanh năm 2014:** DTT đạt 2.998 tỷ đồng (+21% yoy), LNTT đạt 382 tỷ đồng (-1% yoy) do: (1) giá bán sản phẩm không đổi trong khi giá hạt nhựa PVC, HDPE và PP tăng trung bình 3% trong năm 2014; (2) công ty tăng chiết khấu 3% cho khách hàng chỉ phân phối sản phẩm của NTP; (3) chi phí khấu hao tăng do tăng đầu tư. LNST đạt 325 tỷ đồng (+12%) nhờ tiết kiệm chi phí thuế TNDN từ nhà máy NTP miền Trung.

**Đầu tư:** Công ty đã hoàn tất di dời 5/6 phân xưởng sang sản xuất tại nhà máy mới tại Dương Kinh, Hải Phòng. Xây dựng đường điện cao thế 22KV từ trạm điện Kiến An cung cấp riêng cho NTP, hạn chế tối đa hiện tượng mất điện trong quá trình sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất. Khu nhà điều hành tại Dương Kinh dự kiến khánh thành vào tháng 5/2015. Công ty đầu tư 2 dây chuyền sản xuất ống HDPE Ø2000 và HDPE 2 vách ngăn với tổng vốn đầu tư 150 tỷ đồng, dự định đi vào sản xuất trong năm nay.

**Cổ tức 2014 và kế hoạch cổ tức 2015:** Công ty có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, liên tục trong 4 năm liên trả 25-30% cổ tức. Công ty đã trả cổ tức đợt 1 năm 2014 là 10% bằng tiền, thông qua kế hoạch trả cổ tức đợt 2 là 5% bằng tiền và phát hành cổ phiếu thưởng 10% từ quỹ đầu tư phát triển.

**Bầu mới thành viên HĐQT và ban kiểm soát 2015-2020:** Thành viên HĐQT và ban kiểm soát nhiệm kỳ mới không có nhiều thay đổi ngoài việc giảm số lượng thành viên HĐQT từ 6 thành viên xuống còn 5 thành viên (ông Nguyễn Trung Kiên không còn là thành viên HĐQT).

**Kế hoạch kinh doanh:** Quý 1/2015, ước tính DTT và LNTT đạt lần lượt là 910 tỷ đồng (+8%) và 80 tỷ đồng (+3%). Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng DT và sản lượng năm 2015 là 10%, đạt 3.210 tỷ đồng, LNTT 2015 tăng 6% đạt 385 tỷ đồng.

**Chúng tôi đánh giá, năm 2015, công ty đạt DTT và LNST lần lượt là 3.399 tỷ đồng (+13% yoy) và 378 tỷ đồng (+16% yoy). EPS FW 2015 là 6.715 đồng/cổ phiếu và EPS FW pha loãng cuối kỳ là 6.105 đồng/cổ phiếu.**

Dự báo của chúng tôi dựa trên các giả định: (1) sự phục hồi của thị trường xây dựng làm tăng nhu cầu với các sản phẩm nhựa của NTP; (2) tiết kiệm chi phí thuế TNDN.

| Chỉ tiêu    | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 |
|-------------|------|------|------|------|------|
| DT (tỷ đ)   | 3210 | 3757 | 4555 | 4940 | 5141 |
| LNTT (tỷ đ) | 385  | 412  | 441  | 472  | 505  |
| LN/DT (%)   | 12%  | 11%  | 10%  | 10%  | 10%  |

(Nguồn: NTP)

## Thống kê thị trường

### Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| BID | 18.9 | 2.16           | 0.635    | 2.45MLN |
| VCB | 35.8 | 0.85           | 0.451    | 532290  |
| CTG | 17.8 | 2.89           | 0.374    | 3.78MLN |
| MSN | 75   | 0.67           | 0.208    | 111500  |
| BVH | 33.9 | 1.19           | 0.154    | 139500  |

### Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD   |
|-----|------|----------------|----------|--------|
| GAS | 62   | -0.8           | -0.535   | 319300 |
| EIB | 12.6 | -0.79          | -0.07    | 190080 |
| MWG | 107  | -0.93          | -0.063   | 12240  |
| NSC | 80   | -6.98          | -0.052   | 810    |
| HT1 | 21.3 | -0.93          | -0.036   | 123820 |

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| HTL | 53.5 | 7              | 0.016    | 2140    |
| SC5 | 25.1 | 6.81           | 0.014    | 26320   |
| DTT | 9.6  | 6.67           | 0.003    | 10      |
| ST8 | 27.2 | 6.67           | 0.013    | 22470   |
| HAP | 6.6  | 6.45           | 0.007    | 1.38MLN |

### Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD  |
|-----|------|----------------|----------|-------|
| NSC | 80   | -6.98          | -0.052   | 810   |
| CMV | 13.8 | -6.76          | -0.007   | 1000  |
| TTP | 22.6 | -6.61          | -0.014   | 170   |
| MTG | 2.9  | -6.45          | -0.001   | 32800 |
| THG | 16   | -5.88          | -0.006   | 10    |

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

### Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD    |
|-----|------|----------------|----------|---------|
| PVI | 18.4 | 4.55           | 0.115    | 8200    |
| SHB | 8.5  | 1.19           | 0.055    | 1.64MLN |
| VCG | 12.9 | 1.57           | 0.054    | 528400  |
| PVX | 4.6  | 4.55           | 0.049    | 1.34MLN |
| PVS | 23.1 | 0.43           | 0.028    | 817600  |

### Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD   |
|-----|------|----------------|----------|--------|
| ACB | 16.5 | -0.6           | -0.058   | 152800 |
| INN | 32.5 | -8.96          | -0.021   | 1300   |
| DGC | 34   | -2.86          | -0.021   | 1400   |
| NVB | 6.7  | -1.47          | -0.019   | 1500   |
| THB | 31.8 | -5.64          | -0.013   | 200    |

### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

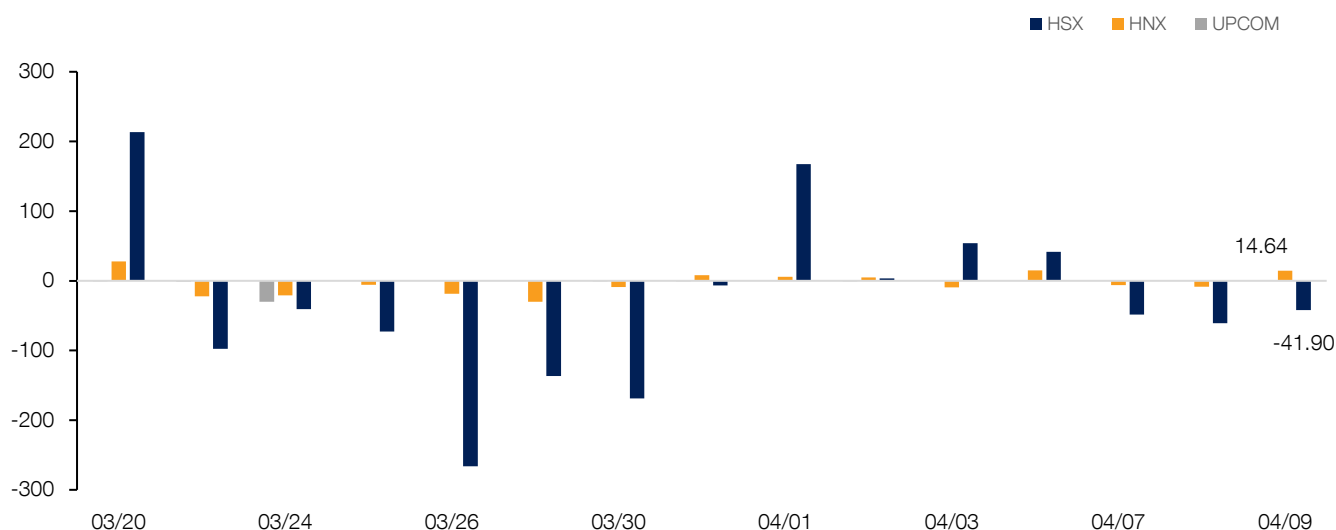
| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD   |
|-----|------|----------------|----------|--------|
| TST | 6.6  | 10             | 0.002    | 106400 |
| TXM | 9.9  | 10             | 0.004    | 300    |
| VE4 | 13.2 | 10             | 0.001    | 7700   |
| SDC | 18.1 | 9.7            | 0.003    | 3900   |
| SCL | 17.2 | 9.55           | 0.008    | 47000  |

### Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

| CK  | Giá  | % Thay đổi giá | Index pt | KLGD  |
|-----|------|----------------|----------|-------|
| HAT | 53.6 | -9.92          | -0.011   | 200   |
| ONE | 9.1  | -9.9           | -0.003   | 31100 |
| DID | 4.6  | -9.8           | -0.002   | 10100 |
| NHA | 9.3  | -9.71          | -0.005   | 100   |
| KMT | 5.8  | -9.38          | -0.004   | 500   |

Hình 3

### Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

## *Khuyến cáo sử dụng*

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **BSC Trụ sở chính**

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV

35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

